

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 24-9-2019

V/v tranh chấp: “Yêu cầu chấm dứt
việc cấp dưỡng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đẩu

Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Phúc Thẩm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Từ Thị Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “yêu cầu chấm dứt việc cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn K, sinh năm 1945;

Địa chỉ: 23 AV De LA Resistance BTĐ. 06140 Vence (Cộng hòa Pháp).

Tạm trú : 277A, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1951;

Địa chỉ: 1506, tổ S, Khu phố Lăng M, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt ông K. Vắng bà M).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/6/2019 và tại biên bản hòa giải ngày 22/8/2019, nguyên đơn- ông Phan Văn K trình bày:

Ông và bà Phạm Thị M xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1967. Quá trình chung sống ông sinh được 05 người con hiện nay đã trưởng thành. Năm 1985, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên tháng 11 năm 1986 ông đã bỏ sang

Pháp sinh sống, đến năm 2001 thì ông ly thân với bà M.

Tại bản án sơ thẩm số 23/2014/HNGĐ-ST ngày 30/9/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang và bản án phúc thẩm số 06/2015/HNGĐ-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định ghi nhận sự tự nguyện của ông về việc cấp dưỡng cho bà M mỗi tháng 500.000 đồng.

Sau khi xét xử xong ông thường xuyên bị bệnh, không có tiền cấp dưỡng cho bà M, sống chủ yếu dựa vào tiền trợ cấp của Cộng hòa Pháp, bản thân không có tài sản và cũng không có ai chăm sóc, đi đứng rất khó khăn. Bà M thì đứng tên chủ sở hữu nhiều tài sản, bà M cũng đã sống với nhiều người con. Nếu dựa vào tài sản hiện tại thì bà M đủ nuôi sống bản thân mình không cần ai cấp dưỡng.

Do đó, ông yêu cầu Tòa án xem xét cho ông được chấm dứt việc cấp dưỡng cho bà M mỗi tháng 500.000 đồng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

-Tại biên bản ghi lời khai ngày 19/8/2019, bị đơn - bà Phạm Thị M trình bày:

Trước đây bà và ông K là vợ chồng nhưng hiện nay đã ly hôn. Hiện tại bà đang sống với con gái là Phan Thị Thu V, có chồng là Trần Công P làm nghề lái xe du lịch. Do cuộc sống của bà cũng ổn định nên với yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn K thì bà đồng ý. Vì lý do sức khỏe nên bà xin được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng: Ông Phan Văn K khởi kiện yêu cầu Tòa án chấm dứt việc cấp dưỡng đối với bà Phạm Thị M, nên quan hệ pháp luật được xác định là “yêu cầu chấm dứt việc cấp dưỡng” theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông K là người Việt Nam có quốc tịch Thụy Sĩ, sinh sống tại nước Cộng hòa Pháp, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà M có đơn xin vắng mặt đề ngày 19/8/2019, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án, xét thấy:

Theo bản án hôn nhân sơ thẩm số 23/2014/HNGĐ-ST ngày 30/9/2014 của Tòa án nhân dân Tỉnh Tiền Giang và bản án số 06/2015/HNGĐ-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ

án “Xin ly hôn” giữa ông Phan Văn K và bà Phạm Thị M đã quyết định “*ghi nhận sự tự nguyện của ông Phan Văn K cấp dưỡng cho bà Phạm Thị M hàng tháng 500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng đầu tiên khi bản án có hiệu lực pháp luật*”. Bản án số 06//2015/HNGĐ-PT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, ông K trình bày: sau khi xét xử xong ông thường xuyên bị bệnh, không có tiền cấp dưỡng cho bà M, sống chủ yếu dựa vào tiền trợ cấp của chính phủ Pháp, bản thân ông không có tài sản và cũng không có ai chăm sóc, đi đứng rất khó khăn, sức khỏe kém. Riêng bà M thì có rất nhiều tài sản, bà M hiện đang sống chung với nhiều người con, có khả năng kinh tế để tự nuôi sống bản thân mà không cần đến sự giúp đỡ của ông. Do đó, ông K yêu cầu được chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng và bà Yến cũng đồng ý với yêu cầu của ông K. Xét yêu cầu của ông K là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do ông K là người cao tuổi nên ông K được miễn toàn bộ án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn K về việc yêu cầu chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng đối với bà Phạm Thị M.

Ông Phan Văn K không phải cấp dưỡng nuôi bà Phạm Thị M mỗi tháng 500.000 đồng.

2/- Về án phí: Ông Phan Văn K được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) cho ông Phan Văn K theo biên lai số 0001006 ngày 01/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự Tỉnh Tiền Giang.

3/- Về quyền kháng cáo: Ông K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Bà M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Thủy